

Bản án số: 59/2022/HS-ST  
Ngày: 25-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **VÕ VĂN CUỜNG**

Ông **NGUYỄN VĂN BÌNH**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **PHẠM THỊ KIM LIÊU** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông **ĐINH VĂN THÔNG** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 11/2022/TB-TAH ngày 08/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Minh T**, sinh năm 1997 tại tỉnh TG. Nơi cư trú: ấp Khu phố CX, xã H T, huyện CB, tỉnh TG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Văn Đ (sinh năm 1973) và bà Nguyễn Thị Ê (sinh năm 1975); Anh, chị, em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không;

Tiền sự: 02 cụ thể:

Ngày 05/11/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện CB ra quyết định số 114 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 22/11/2019.

Ngày 10/12/2019, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã HT ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 10/6/2020.

Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp Khu Phố CX, xã HT, huyện CB, tỉnh TG, học đến lớp 06 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 27/3/2018, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã HT ra quyết định số 30 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 05/9/2018 Ủy ban nhân dân xã HT ra quyết định số 91 về việc chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/7/2021 chuyển tạm giam từ ngày 18/7/2021 tại Nhà tạm giữ

Công an huyện CB. (Bị cáo có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Minh T là đối tượng sử dụng ma túy. Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/7/2021, T điện thoại hỏi mua ma túy của đối tượng tên T (không rõ họ và địa chỉ) với giá 200.000 đồng để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, có một người thanh niên (không rõ họ và địa chỉ) hẹn T đến dưới dốc cầu TL thuộc ấp KP, xã HK, huyện CB, tỉnh TG đưa cho Tân một đoạn ống nhựa hàn kín bên trong có chứa ma túy. T trả 200.000 đồng và lấy đoạn ống nhựa chứa ma túy cất giấu vào túi quần phía trước bên trái rồi thuê xe ôm đến Trạm xăng dầu HĐ ở ấp AT, xã ĐHH, huyện CB, tỉnh TG thì gặp anh Cao Văn T (là bạn của T), sinh năm 1991, thường trú ấp AT, xã AK, huyện CT, tỉnh ĐT. T rủ anh T đi lấy tiền nợ ở xã TT, huyện CB, tỉnh TG. T có nhờ chị Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1986, thường trú ấp 5, xã PA, huyện CL, tỉnh TG điều khiển xe gắn máy biển số 63FN-1214 chở đi lấy tiền nợ.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả ba đi đến chốt kiểm dịch trên đường tỉnh lộ 863 thuộc ấp HV, xã HT, huyện CB, do T có biểu hiện nghi vấn nên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện CB và Công an xã HT tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của T có một đoạn ống nhựa hàn kín bên trong có chứa tinh thể tinh thể trong suốt, theo lời trình bày của T tinh thể trong suốt là ma túy nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Theo kết luận giám định số 140/KLGD-PC09 ngày 10/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Cao Minh T, Nguyễn Thanh H, Trần Minh T, Lê Minh H và hình dấu tròn màu đỏ nội dung: CÔNG AN XÃ HẬU THÀNH - CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH TIỀN GIANG gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1247 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Các mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0960 gam; được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ số: 140 ghi ngày 10/7/2021.

Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho T, hiện tại do chưa xác định được họ và địa chỉ cụ thể của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Cao Văn T, do không biết bị cáo Cao Minh T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với T.

- Đối với Huỳnh Thị Kim T do bị câm bẩm sinh, chưa từng học qua trường lớp về giáo dục cho người khuyết tật. Ngày 01/10/2021, Cơ quan điều tra có Công văn số 196 gửi Trường khuyết tật nhân ái - Ủy ban nhân dân thành phố MT đề trưng cầu người phiên dịch. Đến ngày 26/10/2021, Trường khuyết tật nhân ái có Công văn số 22 trả lời như sau: đối với trường hợp của T thì khó có thể dịch chính xác vì T không thể hiểu khi giao tiếp với người phiên dịch hoặc giáo viên phiên dịch không bám sát được ý nghĩa diễn đạt do T bộc lộ tự phát, không theo quy ước ngôn ngữ người câm điếc. Vì vậy, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 đoạn ống nhựa hàn kín có chứa tinh thể trong suốt được niêm phong trong bì thư có chữ ký và ghi họ tên Cao Minh T, Trần Minh T, Nguyễn Thanh H, Lê Minh H và hình dấu tròn màu đỏ nội dung: CÔNG AN XÃ HẬU THÀNH - CÔNG AN HUYỆN CÁI BÈ – TỈNH

TIỀN GIANG;

- 01 bóp da; số tiền 500.000 đồng; 01 con dao bấm, 01 điện thoại di động không có bàn phím được niêm phong bao thư có chữ ký của Cao Minh T; 01 quạt gas; số tiền 450.000 đồng; 01 gói thuốc lá hiệu Jet; 01 đoạn ống thủy tinh uốn cong dạng phễu và 01 xe gắn máy biển số 63FN-1214.

Ngày 01/10/2021, Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là em Huỳnh Thị Ngọc N 01 xe gắn máy biển số 63FN-1214; trao trả cho anh Cao Văn T số tiền 450.000 đồng và trao trả cho bị cáo số tiền 500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 111/CT-VKS ngày 28/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Cao Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Cao Minh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Cao Minh T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Các mẫu tinh thể trong suốt còn lại là ma túy loại Methamphetamine sau giám định có khối lượng là 0,0960 gam, được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ số 140 ghi ngày 10/7/2021.

+ Một đoạn ống thủy tinh uốn cong dạng phễu

+ Một con dao bấm.

+ Một quạt ga.

+ Một gói thuốc lá hiệu Jet.

+ 01 bóp da.

- Sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động không có bàn phím (máy không lên nguồn, không kiểm tra được chi tiết bên trong máy).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Cao Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là vào ngày 08 tháng 7 năm 2021 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với trọng lượng theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang là 0,1247 gam, loại Methamphetamine. Lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến

chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ việc. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân và có thể dẫn đến hành vi phạm tội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp, không sợ bị phát hiện. Do đó, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho những ai đang có tư tưởng phạm tội như bị cáo.

Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tuy nhiên bị cáo có 02 tiền sự cụ thể:

+ Ngày 05/11/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện CB ra quyết định số 114 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 22/11/2019.

+ Ngày 10/12/2019, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã HT ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 10/6/2020.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Về nguồn gốc số Methamphetamine: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của đối tượng tên T đã bán ma túy cho bị cáo T để sử dụng nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với các mẫu tinh thể trong suốt còn lại là ma túy loại Methamphetamine sau giám định có khối lượng là 0,0960 gam, được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ số 140 ghi ngày 10/7/2021; Một đoạn ống thủy tinh uốn cong dạng phễu; Một con dao bấm; Một quẹt ga; Một gói thuốc lá hiệu Jet; 01 bóp da. Xét thấy, đây là chất cấm tàng trữ, các đồ vật, dụng cụ để sử dụng, chia nhỏ ma túy và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động không có bàn phím (máy không lên nguồn, không kiểm tra được chi tiết bên trong máy) là công cụ phương tiện hỗ trợ thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp.

+ Đối với Cao Văn T, do không biết bị cáo Cao Minh T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với T, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Đối với Huỳnh Thị Kim T do bị câm bẩm sinh, chưa từng học qua trường lớp về giáo dục cho người khuyết tật. Ngày 01/10/2021, Cơ quan điều tra có Công văn số 196 gửi Trường khuyết tật nhân ái - Ủy ban nhân dân thành phố MT đề trưng cầu người phiên dịch. Đến ngày 26/10/2021, Trường khuyết tật nhân ái có Công văn số 22 trả lời như sau: đối với trường hợp của T thì khó có thể dịch chính xác vì T không thể hiểu khi giao tiếp với người phiên dịch hoặc giáo viên phiên dịch không nắm bắt được ý nghĩa diễn đạt do T bộc lộ tự phát, không theo quy ước ngôn ngữ người câm điếc. Tại phiên tòa phía bị cáo cũng xác định T không biết bị cáo tàng trữ ma túy, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cũng xác định T không có dấu hiệu đồng phạm, vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động không có bàn phím (máy không lên nguồn, không kiểm tra được chi tiết bên trong máy).

- Tịch thu tiêu hủy: Các mẫu tinh thể trong suốt còn lại là ma túy loại Methamphetamine sau giám định có khối lượng là 0,0960 gam, được niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu vụ số 140 ghi ngày 10/7/2021; Một đoạn ống thủy tinh uốn cong dạng phễu; Một con dao bấm; Một quẹt ga; Một gói thuốc lá hiệu Jet; Một bóp da.

3. Về án phí:

Bị cáo Cao Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Cao Minh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm./.

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**NGUYỄN TRUNG TÍNH**

